

Số: 2127/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn các xã An Phước, Bình An, Cẩm Đường, Tân Hiệp và Phước Thái của huyện Long Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Trên cơ sở Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Trên cơ sở Văn bản số 5406/UBND-KGVX ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Long Thành tại Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc đề nghị phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối tượng người lao động theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành (đợt 2);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 223/TTr-LĐTBXH ngày 19 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn các xã An Phước, Bình An,



Cẩm Đường, Tân Hiệp và Phước Thái của huyện Long Thành gồm 801 lao động và chi phí hỗ trợ là 801.000.000 đồng (tám trăm linh một triệu đồng chẵn).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách huyện Long Thành (50% dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và nguồn cải cách tiền lương còn dư ngân sách huyện Long Thành).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Long Thành chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng với Bưu điện cùng cấp chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Long Thành và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

[Handwritten signature]
Nguyễn Hòa Hiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
BỊ MẤT VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19, TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LONG THÀNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2127/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (BVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	

1. XÃ AN PHƯỚC

1	Bồ Văn Chuối	06/02/1963	270245022	ấp 1	Chạy xe ôm	TT. Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
2	Dặng Văn Hoa	05/10/1972	271190736	ấp 1	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	600.000	1.000.000		
3	Nguyễn Thị Hồng	08/10/1972	271223153	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
4	Nguyễn Thị Tiến	02/12/1967	270809767	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
5	Trần Thị Ngọc Trinh	24/10/1982	271492263	ấp 1	Bán hàng rong (bán trứng)	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
6	Trần Thị Ngọc Thu	19/05/1979	271627719	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	TP. Hồ Chí Minh	01/04/2020	0	1.000.000		
7	Phan Thị Nga	1970	270954619	ấp 1	Bán hàng rong (bán bánh)	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
8	Nguyễn Văn Tánh	14/06/1974	271190795	ấp 1	Phụ dịch vụ nấu ăn Hồng Hạnh	xã Tam An	01/04/2020	0	1.000.000		
9	Đặng Thị Hồng	30/04/1968	270762596	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
10	Huỳnh Thị Giảo	25/05/1971	270905501	ấp 1	Phụ bán quán cơm 6 dẹt	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
11	Nguyễn Hồng Mai	03/06/1970	271489574	ấp 1	Chạy xe ôm	TT. Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
12	Trần Thị Thùy	10/10/1976	183041353	Tạm trú ấp 1	Phụ bếp quán ăn Nhi	xã Long Đức	01/04/2020	0	1.000.000		
13	Đặng Văn Tiến	03/02/1995	272371811	ấp 1	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
14	Nguyễn Hồng Nhung	1981	271466130	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
15	Võ Thị Lược	05/10/1964	270239453	ấp 1	Bán hàng rong (bán bánh mì)	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
16	Hồ Quốc Tuấn	02/07/1968	270806187	ấp 1	Bán hàng rong (bán trái cây)	TP. Vũng Tàu	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
17	Lê Thị Hòa	01/01/1945	270250161	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau, trứng)	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
18	Võ Thị Tiếp	1972	271190769	ấp 1	Phụ bán bánh mì	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (DVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
19	Nguyễn Thị Kim Anh	17/11/1970	270905468	ấp 1	Phụ bán bánh mì	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
20	Nguyễn Ngọc Xuân	10/11/1962	270245328	ấp 1	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
21	Nguyễn Thị Suong	06/12/1977	272522709	ấp 1	Phụ bán quán ăn nhỏ	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
22	Vũ Thị Linh	06/08/1979	271380133	ấp 1	Phụ bán quán ăn nhỏ	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
23	Nguyễn Thị Thu Thủy	28/04/1972	271123431	ấp 1	Phụ bán quán cơm 2 Mập	xã Long Đức	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
24	Nguyễn Thị Ngai	1955	270120137	ấp 1	Phụ bán cà phê nhỏ lẻ	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
25	Phạm Văn Vĩnh	01/01/1962	270245201	ấp 1	Phụ bán lẩu dê 3 Trảng	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
26	Lê Thị Kim Yến	10/09/1985	271608731	ấp 1	Phụ bán lẩu bò Phước Nguyên	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
27	Lê Thị Cẩm Vân	25/04/1975	271302325	tổ 10 ấp 1	Phụ bán phở Phước Nguyên	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
28	Phạm Thị Giỏi	1948	270630211	ấp 1	Phụ bán bánh canh cá	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
29	Đặng Thị Kim Thanh	1973	271122473	ấp 1	Phụ bán phở nhỏ lẻ	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
30	Nguyễn Mậu Bình	25/04/1978	276014875	ấp 1	Bốc vắc, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
31	Thái Thanh Thảo	17/02/1978	271293038	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
32	Võ Thị Kim Thủy	01/01/1962		ấp 1	Bán hàng rong (nước giải khát)	TT. Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
33	Phan Thị Kim Anh	07/08/1967	271346674	tổ 9 ấp 1	Phụ bán càlế nhỏ lẻ	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
34	Trần Thị Thanh	20/03/1983		ấp 1	Bán hàng rong (bán ăn uống)	xã Long Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
35	Phạm Thị Ái	17/10/1973	271484102	ấp 1	Bán hàng rong (bán rau)	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
36	Vũ Thị Kim Loan	02/05/1974	271260191	ấp 1	Phụ bán lẩu bò Phước Nguyên	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
37	Nguyễn Thị Ái	01/01/1984	272325101	ấp 1	Phụ bán cần tín trường An Lợi	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
38	Vũ Hùng Cường	13/03/1994	272351781	Thường trú ấp 2	Phụ dịch vụ nấu ăn Hoa Phượng	Xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
39	Nguyễn Văn Hòa	31/07/1975	271312011	Thường trú ấp 2	Phụ dịch vụ nấu ăn Hoa Phượng	Xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
40	Trần Tuấn Vinh	14/01/1974	271125716	Thường trú ấp 2	Phụ dịch vụ nấu ăn Hoa Phượng	Xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐV/T triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
41	Trần Minh Trung	04/04/2004	272983664	Thường trú ấp 2	Phụ dịch vụ nấu ăn Hoa Phượng	Xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
42	Phạm Hoàng Minh	27/09/1992	272172482	Thường trú ấp 2	Phục vụ ăn uống quán Song Thy	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
43	Phạm Thành Duy	29/09/1993	272318489	Thường trú ấp 2	Phục vụ ăn uống quán Song Thy	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
44	Phạm Trung Hậu	12/10/2005	276098944	Thường trú ấp 3	Phục vụ ăn uống quán Anh Thư	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
45	Nguyễn Trọng Hậu	12/07/1993	272172528	Thường trú ấp 2	Phục vụ ăn uống quán Anh Thư	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
46	Huỳnh Thanh Tiến	02/03/2002	276060317	Thường trú ấp 2	Phục vụ ăn uống quán Anh Thư	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
47	Đỗ Tuấn Kiệt	13/05/1978	271308747	Thường trú ấp 1	Phụ dịch vụ nấu ăn Hùng Tròng	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
48	Trần Văn Re	01/01/1963	270236966	Thường trú ấp 2	Phụ dịch vụ nấu ăn Hùng Tròng	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
49	Nguyễn Hoàng Trọng	11/03/1977	271308886	Thường trú ấp 2	Phụ dịch vụ nấu ăn Hùng Tròng	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
50	Phạm Minh Vũ	01/01/1971	271435759	Thường trú ấp 2	Chạy xe ôm	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
51	Nguyễn Thị Phương	03/05/1994	184028328	Tạm trú ấp 2	Bán hàng rong (Rau)	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
52	Phạm Văn Dũng	01/01/1958	271346672	Thường trú ấp 2	Phục vụ ăn uống quán Ba Tráng	Xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
53	Nguyễn Thị Kiều Ngân	04/07/1980	271382856	Thường trú ấp 2	Bán hàng rong (ăn uống)	Xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
54	Tổng Thị Luyến	10/08/1964	272300237	Thường trú ấp 2	Bán hàng rong (ăn uống)	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
55	Phạm Ngọc Chin	03/05/1971	271697451	Thường trú ấp 2	Bán hàng rong (ăn uống)	Xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
56	Nguyễn Thị Hằng	19/09/1973	038173004268	Tạm trú tổ 7, ấp 3	Phụ quán bún bò 88	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
57	Nguyễn Thị Thanh Nhân	10/12/1968	272416372	Tổ 1, ấp 3	Bán hàng rong trái cây	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
58	Phạm Thị Kim Anh	1958	270250151	Tổ 1, ấp 3	Phục vụ ăn uống	xã Long Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
59	Phan Quốc Tú	1993	272317831	Tổ 1, ấp 3	Nv nhà hàng Hải sản Biển Đông	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
60	Nguyễn Khoa Thị Hạnh	1967	272172604	Tổ 1, ấp 3	Phụ bán quán cơm	Huyện Nhơn Trạch	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
61	Nguyễn Khoa Nam Hà	1987	272015154	Tổ 1, ấp 3	Nv pha chế quán cafe James Pub	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
62	Mai Thị Hạnh	27/07/1960	272172627	Tổ 1, ấp 3	Phụ bán riêu cua	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
63	Vũ Thị Nga	1972	272878033	Tổ 1, ấp 3	Bán hàng rong ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
65	Dương Thị Tình	07/06/1950	272384965	Tổ 2, ấp 3	Bán hàng rong giải khát	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
66	Trần Thị Lý	05/03/1959	271605250	Tổ 2, ấp 3	Bán hàng rong trái cây	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
67	Phạm Thị Hoài	01/01/1966	271779611	Tổ 2, ấp 3	Phục vụ ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
68	Phạm Thị Thủy	09/03/1967	271594069	Tổ 2, ấp 3	Bán hàng rong tã, khăn giấy	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
69	Nguyễn Thị Giải	15/01/1970	271821491	Tổ 2, ấp 3	Bán hàng rong bánh	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
70	Huỳnh Phi Hoàng	30/03/1980	271382723	Tổ 3, ấp 3	Nấu ăn quán 68	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
71	Huỳnh Phi Yến	06/05/1989	271909696	Tổ 3, ấp 3	Bưng bê quán 68	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
72	Phạm Thị Yến	10/02/1967	270772629	Tổ 4, ấp 3	Phụ quán lẩu bò Hoàng	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
73	Nguyễn Thị Hoan	04/12/1979	272741027	Ấp 3	Phụ quán cháo lòng, bún vịt	TT Long Thành	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
74	Đỗ Thị Như Hoa	20/08/1984	271608500	Ấp 3	Bán hàng rong ăn uống	Bán hàng rong	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (DV/T triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chị chủ
75	Nguyễn Thị Nghĩa	20/02/1980	272541087	Ấp 3	Phục vụ nấu ăn	Trường mầm non ABC (Thị trấn)	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
76	Nguyễn Thị Tánh	05/11/1968	271103416	Ấp 3	Phụ quản cơmNgọc Anh	xã Long Đức	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
77	Tô Hoài Vinh	04/02/1961	270290622	Ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
78	Đoàn Thị Thu Sương	1976	271312246	Tổ 5, ấp 3	Phụ bán ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
79	Quách Văn Thiện	07/06/1964	272522619	Tổ 5, ấp 3	Phụ quản cafe Đất Việt	xã Long Đức	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
80	Lê Thị Tình	06/08/1975	272924508	Tổ 5, ấp 3	Bán hàng rong đầu phố	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
81	Đinh Thị Đông	20/10/1972	272604398	Tổ 5, ấp 3	Bán hàng rong cá viên chiên	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
82	Phạm Thị Minh Phương	29/12/2001	272983271	Tổ 5, ấp 3	Bán hàng rong cá viên chiên	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
83	Đỗ Anh Tuấn	19/09/1970	272771843	Tổ 6, ấp 3	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
84	Phạm Thị Huyền	26/01/1983	272742545	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong ăn sáng	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
85	Lê Thị Chi	01/01/1964	272742545	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong hủ tiếu gõ	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
86	Đặng Minh Trức	01/01/1966	271429587	Tổ 6, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
87	Trần Anh Khương	1967	272706939	Tổ 6, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
88	Nguyễn Thị Kim Phụng	24/08/1977	017446999	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong ăn sáng	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
89	Nguyễn Hữu Bốn	15/08/1972	271605069	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong rau quả	TT Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
90	Lê Thị Liễu	20/07/1973	272657592	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong rau quả	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
91	Phạm Văn Hay	28/05/1985	272741476	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong trái cây	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
92	Nguyễn Thị Hương	20/03/1989	272721874	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong đậu hũ	TT Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
93	Phạm Văn Hoàn	1962	272172567	Tổ 6, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
94	Phạm Thị Diên	01/04/1977	271337511	Tổ 6, ấp 3	Bán hàng rong bánh canh	TT Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
95	Hứa Minh Lộc	1964	270222750	Tổ 7, ấp 3	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
96	Trần Văn Thành	1974	272274488	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong cháo	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
97	Nguyễn Thị Phương Trang	1982	371259580	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong cháo	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
98	Phạm Mạnh Hùng	09/05/1955	272172541	Tổ 7, ấp 3	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
99	Nguyễn Thị Na	1958	272274230	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong ăn sáng	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
100	Đỗ Thị Oanh	1968	162471762	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong cá viên chiên	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
101	Phạm Đức Thịnh	1968	272172562	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
102	Lê Thị Hải	1974	271666266	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong dầu phộng	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
103	Đỗ Đức Thọ	1978	271346541	Tổ 7, ấp 3	Phụ bán ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
104	Phan Bé Sáu	1980	272172568	Tổ 7, ấp 3	Phụ bán ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
105	Trần Văn Hội	1983	0360830110	Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong trái cây	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
106	Nguyễn Thị Dây	1963		Tổ 7, ấp 3	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
107	Trần Thiện Tâm	01/01/1972	271035424	Tổ 8, ấp 3	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (DVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
108	Trần Ngọc Thành	1966	270762822	Tổ 8, ấp 3	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
109	Phan Ngọc Hạnh	23/01/1981	272629678	Tổ 8, ấp 3	Phụ quán trà sữa	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
110	Phan Kim Phương	23/10/1972	272468124	Tổ 8, ấp 3	Phục vụ ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
111	Đỗ Thị Chiến	24/10/1970	272742537	Tổ 8, ấp 3	Phục vụ ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
112	Nguyễn Thị Thanh Xuân	11/02/1961	270249867	Tổ 8, ấp 3	Phụ bán cần tín	Trường Cao đẳng CNC Đồng Nai	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
113	Nguyễn Thị Bình	13/02/1971	270905489	Tổ 8, ấp 3	Phụ bán cần tín	Trường Cao đẳng CNC Đồng Nai	01/04/2020	1.420.000	1.000.000		
114	Nguyễn Thị Vẹn	1965	270226572	Tổ 8, ấp 3	Phụ bán cần tín	Trường Cao đẳng CNC Đồng Nai	01/04/2020	1.450.000	1.000.000		
115	Trần Thị Bưởi	28/12/1952	270305186	Tổ 9, ấp 3	Phụ quán ăn	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
116	Nguyễn Ngọc Uyên Trang	18/01/1999	272674931	Tổ 9, ấp 3	Phụ quán nước nhỏ	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
117	Phạm Thị Vân	08/03/1969	272078342	Tổ 9, ấp 3	Phụ làm bánh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
118	Ngô Thị Hiền	28/10/1968	141364239	Tổ 9, ấp 3	Phụ bán Bò nê	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
119	Nguyễn Thị Hằng	1972	271304512	Tổ 10, ấp 3	Bán hàng rong gói thối, bị cuốn	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
120	Nguyễn Thị Vinh	01/01/1958	272031347	Tổ 10, ấp 3	Phụ nấu ăn Hùng-Liên	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
121	Nguyễn Thị Cẩm Loan	1982	271492116	Tổ 10, ấp 3	Bán hàng rong bán cá	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
122	Nguyễn Thị Cẩm Vân	1986	271736888	Tổ 10, ấp 3	Phụ nấu ăn Hùng-Liên	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
123	Phạm Văn Đông	1974	271697096	Tổ 10, ấp 3	Bán hàng rong bánh kẹo	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
124	Nguyễn Thị Phương	1974	272604163	Tổ 10, ấp 3	Bán hàng rong cá viên chiên	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
125	Phạm Văn Thom	1944	272195996	Tổ 10, ấp 3	Bán hàng rong đồ chơi trẻ em	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
126	Nguyễn Thị Tâm	1948	272172547	Tổ 10, ấp 3	Bán hàng rong đồ chơi trẻ em	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
127	Đặng Kim Tuyết	15/04/1957	270225595	Tổ 11, ấp 3	Phụ bán quán lẩu bò Hoàng	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
128	Nguyễn Anh Tuấn	05/10/2000	272728431	Tổ 14, ấp 3	Phụ quán trà sữa	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
129	Nguyễn Thị Vân	01/01/1972	271346607	Tổ 14, ấp 3	Bán hàng rong ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
130	Nguyễn Văn Sang	20/05/1975	271308633	Tổ 14, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
131	Nguyễn Thị Thủy	01/01/1988	352057321	Tổ 14, ấp 3	Phục vụ ăn uống	xã Tam An	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
132	Phạm Văn Tuấn	01/01/1989	272951851	Tổ 14, ấp 3	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
133	Hoàng Văn Toại	01/01/1975	025065861	Tổ 14, ấp 3	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
134	Võ Minh Trang	01/01/1975	272742529	Tổ 14, ấp 3	Phụ bán bánh mì	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
135	Võ Thị Thu Hà	01/01/1971	270905486	Tổ 14, ấp 3	Phụ bán phở Tươi Nguyễn	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
136	Hứa Thành Sự	01/01/1978	271346691	Tổ 14, ấp 3	Phụ bán cà phê	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
137	Phạm Thị Kim Thanh	01/01/1965	27072803	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
138	Phạm Văn Lớn	01/01/1958	270221973	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
139	Nguyễn Thị Nguyệt	14/06/1966	270762802	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
140	Huỳnh Văn Cam	1967	271190831	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
141	Trương Thị Xinh	12/09/1957	270249993	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
142	Nguyễn Văn Bạc	04/04/1979	271326388	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
143	Huỳnh Thị Liên	1975	271160908	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
144	Huỳnh Ngọc Anh	23/07/1977	271324210	Tổ 15, ấp 3	Phụ nấu ăn	HTX TPCNC Minh Cường	01/04/2020	0	1.000.000		
145	Trần Kim Hồng	1967	270762834	Tổ 16B, ấp 3	Phụ nấu ăn quán Ba Nhánh	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
146	Nguyễn Thanh Sơn	01/01/1966	270762749	Tổ 16B, ấp 3	Phụ nấu ăn DV Ba Nhỏ	xã Long An	01/04/2020	0	1.000.000		
147	Nguyễn Thanh Tâm	1993	272318003	Tổ 16B, ấp 3	Phụ nấu ăn DV Ba Nhỏ	xã Long An	01/04/2020	0	1.000.000		
148	Tà Văn Đức	1977	272770707	Tổ 16B, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
149	Lê Trọng Sơn	14/10/1968	276061911	Tổ 5, ấp 3	Bán hàng rong nước giải khát	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
150	Đinh Thị Thoa	1964	272172620	Tổ 4, ấp 3	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
151	Nguyễn Văn Bé	1963	270302238	Tổ 9, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
152	Nguyễn Thị Loan	28/07/1964	272770050	Tổ 9, ấp 3	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
154	Trần Thị Trường	08/10/1961	272951741	Tổ 7, ấp 3	Phục vụ ăn uống	xã Hiệp Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
155	Lê Thị Tuyết	01/01/1959	272180152	Tổ 9, ấp 3	Phụ quán cơm	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
156	Lê Ngọc Thơm	01/03/1958	271308263	Tổ 4, ấp 3	Chạy xe ôm	phường Tam Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
157	Phan Văn Quân	07/07/1995	272416600	Tổ 4, ấp 3	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	1.450.000	1.000.000		
158	Nguyễn Thu Hoài	19/06/1975	271387470	Tổ 3, ấp 3	Hướng dẫn du lịch	TP. Hồ Chí Minh	01/04/2020	0	1.000.000		
159	Nguyễn Đức Phú	09/12/1978	271305636	Tổ 16A, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
160	Nguyễn Thị Như Ngọc	12/02/1974	271346265	Tổ 16A, ấp 3	Thu gom rác, phế liệu	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
161	Nguyễn Thị Chơí	1944	không có	Tổ 16A, ấp 3	Thu gom rác, phế liệu	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
162	Trần Văn Ba	02/05/1978	271736477	Tổ 16A, ấp 3	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
163	Phạm Thị Năm	10/10/1957	270249881	Tổ 13 khu 2 ấp 3	Phụ bán quán cơm	TT. Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
164	Lê Thị Thanh Tâm	24/06/1972	272192235	Tổ 9 ấp 3	Phụ bán quán cơm	TT. Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
165	Nguyễn Thị Mai	1962	272172531	Tổ 6 ấp 3	Phụ bán bún riêu	TT. Long Thành	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
166	Phạm Văn Sáo	06/12/1960	272541258	Tổ 6 ấp 3	Phụ bán bún riêu	TT. Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
167	Vũ Huy Hoàng	01/07/2002	276078913	Tổ 5 ấp 3	Phụ quán café IDEL	TT. Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
168	Chu Thị Thu	05/10/1979	00117900457	Tổ 5 ấp 3	Phụ quán café IDEL	TT. Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
169	Dương Văn Tình	10/09/1972	271414428	Tổ 3 ấp 3	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
170	Mai Hồng Lan	01/01/1961	270245298	Tổ 10 ấp 3	Phụ quán phở	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
171	Nguyễn Đình Minh	02/10/1978	135058678	tạm trú Tổ 12, ấp 3	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
172	Phạm Thị Huế	18/10/1976	135601614	tạm trú Tổ 12, ấp 3	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
173	Nguyễn Thị Giàu	21/11/1975	271476362	tạm trú Tổ 1, ấp 5	Phụ bán quán phở	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
174	Trần Thị Thảo Phương	25/06/1978	271281710	Tổ 1, ấp 5	Phụ bán hủ tiếu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
175	Nguyễn Minh Sang	13/07/1973	271387719	Tổ 1 khu A ấp 5	Phụ bán hủ tiếu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
176	Lê Thị Ngọc Thanh	07/07/1982	271466144	Tổ 1, ấp 5	Phụ bán bún riêu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
177	Nguyễn Tấn Thành	23/10/1976	271312145	Tổ 1, ấp 5	Phụ bán bún riêu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
178	Quản Mỹ Lê	1963	272210984	Tổ 2 khu A ấp 5	Bán hàng rong sữa đậu nành	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
179	Nguyễn Thành Nhơn	13/04/1973	271150668	Tổ 3 khu A ấp 5	Phụ bán bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
180	Nguyễn Văn Phúc	25/10/1960	272172316	Tổ 3, ấp 5	Phụ bán bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
181	Lê Thị Yến	15/04/1963	270257175	Tổ 3, ấp 5	Phụ bán bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
182	Nguyễn Ngọc Phước	16/05/1984	271608747	Tổ 3, ấp 5	Phụ bán bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
183	Trần Đình Sông	12/03/1975	272216314	Tổ 4, ấp 5	Phụ bán quán Phở Tuấn Sang	xã An Phước	01/04/2020	700.000	1.000.000		
184	Trương Thị Diệp	11/10/1980	272824215	Tổ 4, ấp 5	Phụ bán quán Phở Tuấn Sang	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
185	Trương Đình Xô	20/10/1950	140613800	Tổ 4, ấp 5	Phụ bán quán Phở Tuấn Sang	xã An Phước	01/04/2020	500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
186	Đông Giang Nam	01/07/1962	272225048	Tổ 6, ấp 5	Phụ bán quán phở	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
187	Võ Thanh Tuấn	21/07/1968	0222268198	Tổ 10, ấp 5, Tạm trú	Chạy xe ôm	phường Tam Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
188	Nguyễn Ngọc Thùy	04/05/1969	22260211	Tổ 10, ấp 5, Tạm trú	Phụ bán hủ tiếu	TT Long Thành	01/04/2020	800.000	1.000.000		
189	Trương Quốc Việt	15/09/1989	271976144	Tổ 10, ấp 5	Phụ bán hủ tiếu - bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
190	Bùi Thị Huỳnh Giao	21/03/1990	272598335	Tổ 10, ấp 5	Phụ bán hủ tiếu - bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
191	Nguyễn Thị Hồng Gấm	1980	271345227	Tổ 10 khu C ấp 5 tạm trú	Phụ bán bún riêu	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
192	Trần Thanh Tùng	02/02/1973	271035141	Tổ 11 khu C ấp 5	Phụ quán phở Lan Giầu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
193	Trương Kim Lệ	27/07/1980	271349090	Tổ 11 khu C ấp 5	Phụ quán phở Lan Giầu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
194	Huỳnh Tấn Dân	1958	270257823	Tổ 11, ấp 5	Phụ bán cháo lòng	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
195	Đoàn Thị Tăng	1957	270257823	Tổ 11, ấp 5	Phụ bán cháo lòng	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
196	Huỳnh Thị Như Ngọc	16/01/1991	270236018	Tổ 11, ấp 5	Phụ bán cháo lòng	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (BVT trước đóng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
197	Phạm Thị Mai	10/05/1972	271864330	Tổ 11, ấp 5	Phụ bán hủ tiếu - bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	500.000	1.000.000		
198	Nguyễn Thị Hiền	20/07/1966	270762026	Tổ 11, ấp 5	Phụ bán hủ tiếu - phở	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
199	Trần Văn Thọ	05/06/1963	270257255	Tổ 1, ấp 5	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
200	Trần Văn Năng	1967	270762170	Tổ 1, ấp 5	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
201	Trần Thanh Sơn	1967	270762188	Tổ 1 khu A ấp 5	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
202	Trần Thị Vui	01/05/1960	270257607	Tổ 1, ấp 5	Phụ bán bánh mì	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
203	Hồ Văn Sơn	01/01/1963	271214365	tổ 14, ấp 5	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
204	Nguyễn Văn Từ	1968	272416405	ấp 5	Chạy xe ôm	phường Tam Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
205	Nguyễn Thị Truyền	1968	272416404	ấp 5	Phụ bán bánh mì Tư Thầu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
206	Nguyễn Thị Lệ Tâm	20/04/1996	272416412	ấp 5	Phụ bán bánh mì Tư Thầu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
207	Đoàn Thanh Hải	10/02/1962	270257621	ấp 5	Phụ bán ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (BVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
208	Nguyễn Thanh Sang	01/01/1964	272181822	Tổ 10 khu C ấp 5	Chạy xe ôm	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
209	Nguyễn Thị Thu	03/12/1977	271308548	Tổ 3 ấp 5	Bán hàng rong bánh ướt	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
210	Nguyễn Thị Dung	24/05/1977	271312071	Tổ 3 ấp 5	Phụ bán điểm tâm sáng	xã An Phước	01/04/2020	800.000	1.000.000		
211	Huỳnh Văn Nhân	01/01/1974	271346562	Tổ 4 khu A ấp 5	Bán hàng rong bán nhang	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
212	Nguyễn Thị Cẩm Tú	09/09/1991	272674266	Tổ 4A khu A ấp 5	Phụ bán quán ăn hải sản	TP. Phan Thiết	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
213	Nguyễn Thị Gái	1958	270257259	ấp 5	Phụ bán cháo vịt	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
214	Hà Hồng Tâm	06/06/1968	272951200	ấp 5	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
215	Huất Thanh Danh	11/07/1983	271608389	ấp 5	Phụ bán cà phê	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
216	Lê Thị Lanh	07/10/1987	272979228	ấp 5	Phụ bán cà phê	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
217	Hồ Như Thảo	13/03/1979	271308464	ấp 5	Phụ bán quán ăn Chín Danh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
218	Lê Hoàng Nguyệt Quế	01/12/1983	271492088	ấp 5	Phụ bán ăn sáng	xã An Phước	01/04/2020	600.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
219	Nguyễn Thị Ngọc Trang	12/11/1980	271345291	ấp 5	Phụ bán cơm	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
220	Cao Minh Hương	29/12/1978	272952691	tổ 4 ấp 5	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
221	Nguyễn Thị Trinh	28/12/1968	272952692	tổ 4 ấp 5	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	xã An Phước	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
222	Đinh Thị Dân	01/05/1989	272728665	tổ 4 ấp 5	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	800.000	1.000.000		
223	Nguyễn Thị Thu	1961	270257655	ấp 5	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	500.000	1.000.000		
224	Vũ Thị Hiền	10/11/1975	272706035	tổ 15 khu E ấp 5	Phụ bán cơm sáng	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
225	Nguyễn Văn Mẫn	22/06/1968	270762074	ấp 5	Phụ bán càfê	TT Long Thành	01/04/2020	500.000	1.000.000		
226	Nguyễn Sắc Khánh	28/11/1988	365725787	ấp 5 tạm trú	Phụ bán quán Phở	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
227	Trần Thị Như Ý	20/06/1987	365556126	ấp 5 tạm trú	Phụ bán quán Phở	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
228	Phạm Văn Cu	1961	270238928	Tổ 11, ấp 5	Phụ bán hủ tiếu - bánh canh	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
229	Lê Thị Nghiệp	01/01/1955	270240517	Ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (DV/T triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
230	Nguyễn Thị Rút	24/06/1964	270240880	Ấp 6	Phụ bán cháo lòng	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
231	Danh Văn Hoàng	28/04/1976	271308641	Ấp 6	Chạy xe ôm	xã Long Đức	01/04/2020	0	1.000.000		
232	Nguyễn Thị Kim Chi	01/01/1963	270227735	Ấp 6	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
233	Lê Thị Tròng	10/10/1959	270240680	Ấp 6	Phụ bán ăn uống	xã Long An	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
234	Hồ Thị Kim Loan	18/12/1960	270240886	Ấp 6	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
235	Đặng Thị Thoại	25/01/1958	270240755	Ấp 6	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
236	Lê Thị Dung	01/01/1960	270240787	Ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
237	Nguyễn Thị Thu	01/01/1947	270240608	Ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
238	Nguyễn Thanh Hùng	16/06/1989	271923011	Ấp 6	Mát xa, xoa bóp rong	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
239	Đặng Tấn Lợi	15/02/1977	271308627	Ấp 6	Trông coi nhà trọ - nghỉ	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
240	Lê Khắc Trung	05/10/1959	271439261	Ấp 6	Phục vụ nhà hàng	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (BVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
241	Dặng Thị Mỹ Lệ	27/12/1950	270103686	Ấp 6	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
242	Nguyễn Thị Sô	01/01/1959	270240696	Ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
243	Trần Thị Thanh Thảo	17/08/1991	272147499	Ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
244	Nguyễn Thị Lía	15/02/1955	270762056	Ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
245	Nguyễn Thị Xuân	04/01/1971	272800345	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
246	Trương Thanh Phong	01/01/1956	272514961	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
247	Nguyễn Thành Thông	21/08/1957	271124073	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
248	Mai Thị Tâm	12/09/1971	276060475	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
249	Trịnh Thị Văn Anh	05/10/1986	272952796	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
250	Lê Doãn Mười	10/10/1990	713331312	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
251	Nguyễn Hồng Minh	12/02/1971	272172004	Tổ 1, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	cảng Đồng Nai	01/04/2020	500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (DV/T triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
252	Nguyễn Văn Hùng	17/08/1993	272172005	Tổ 1, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
253	Phạm Thị Bình	08/08/1953	271996325	Tổ 9B, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	400.000	1.000.000		
254	Nguyễn Thị Tố Hoa	10/02/1981	272540627	Tổ 9B, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán trứng	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
255	Lê Thị Hằng	22/06/1976	272628989	Tổ 10, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán trứng	xã An Phước	01/04/2020	800.000	1.000.000		
256	Trần Thị Kha	08/04/1968	272950735	Tổ 9A, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	800.000	1.000.000		
257	Lê Thị Thanh Hà	09/11/1973	272415191	Tổ 4, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong nước giải khát	xã An Phước	01/04/2020	1.450.000	1.000.000		
258	Phan Thị Tuyến	14/07/1970	272172097	Tổ 4, khu 4, ấp 8	Phục vụ quán ăn	xã An Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
259	Nguyễn Thị Mân	26/01/1974	272629643	Tổ 4, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán quần áo	TP Biên Hòa	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
260	Lê Văn Lương	10/10/1979	276016690	Tổ 8A, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	cảng Đồng Nai	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
261	Trần Xuân Diệu	17/02/1990	272850519	Tổ 8A, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
262	Phạm Thị Lan	11/09/1953	272629565	Tổ 8A, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
263	Bùi Anh Đức	09/08/1982	271492323	Tổ 8A, khu 4, ấp 8	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
264	Trần Quốc Việt	20/04/1987	272371633	Tổ 8B, khu 4, ấp 8	Phục vụ quán café nhỏ	xã An Phước	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
265	Nguyễn Thái Hưng	01/06/1966	271190888	Tổ 8B, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
266	Dương Thị Hòa	01/01/1970	271821163	Tổ 8B, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
267	Đoàn Thị Huệ	26/09/1991	163115837	Tổ 8B, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
268	Nguyễn Thị Thanh Hoa	11/06/1968	270761482	Tổ 8B, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
269	Phạm Thị Hồng	12/03/1970	272124803	Tổ 8B, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán cá	xã An Phước	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
270	Dăng Thị Sáu	10/05/1988	272318426	Tổ 26, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
271	Dinh Thị Hồng	01/06/1990	276061125	Tổ 26, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
272	Nguyễn Văn Hùng	20/10/1975	182026520	Tổ 25, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	phường Tam Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
273	Đỗ Thị Thường	10/02/1981	276061174	Tổ 17, khu 5, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Chú
274	Phạm Thị Lan	02/04/1998	231216639	Tổ 17, khu 5, ấp 8	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
275	Trần Thị Hằng	06/06/1983	272628186	Tổ 28, khu 5, ấp 8	Phụ bán ăn sáng	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
276	Nguyễn Thị Nụ	04/08/1968	272107705	Tổ 28, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	500.000	1.000.000		
277	Mai Thị Bình	15/09/1973	272824782	Tổ 28, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
278	Võ Thị Việt	07/03/1977	271308456	Tổ 28, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
279	Lưu Thị Yến	20/07/1970	272257556	Tổ 21, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
280	Trần Bà Kỳ	20/03/1977	183385358	Tổ 27, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	1.450.000	1.000.000		
281	Nguyễn Xuân Thọ	02/09/1964	170987776	Tổ 2, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	phường Tam Phước	01/04/2020	700.000	1.000.000		
282	Trương Thị Hải Yến	27/02/1986	272876845	Tổ 2, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	600.000	1.000.000		
283	Cung Trọng Thân	30/12/1950	272876682	Tổ 2, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán gà, vịt	phường Tam Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
284	Nguyễn Thị Thùy	26/06/1978	272771771	Tổ 11a, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
285	Lưu Thị Thom	07/12/1983	182365749	Tổ 11a, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán trứng	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
286	Lưu Thị Thòa	16/10/1987	186588474	Tổ 11a, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
287	Hồ Văn Triều	02/09/1985	276014993	Tổ 11a, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
288	Nguyễn Thị Tịnh	06/02/1985	272983874	Tổ 11a, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
289	Lê Thị Nhung	12/05/1984	183413467	Tổ 11b, khu 4, ấp 8	Phục vụ cafe	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
290	Bạch Đình Hải	18/11/1980	272446810	Tổ 11b, khu 4, ấp 8	Phục vụ cafe	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
291	Vân Thị Liệu	25/09/1979	272770935	Tổ 24, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
292	Kim Thị Gấm	15/01/1978	272605868	Tổ 24, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong đồ chơi trẻ em	phường Tam Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
293	Lê Thị Minh Phương	28/08/1978	272592266	Tổ 24, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	phường Tam Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
294	Nguyễn Quang Sơn	30/10/1984	135133153	Tổ 24, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
295	Nguyễn Trọng Khánh	10/01/1970	272435775	Tổ 2, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
296	Phạm Thị Hoa	08/08/1970	272742308	Tổ 2, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	900.000	1.000.000		
297	Phạm Thị Yến	12/04/1982	271593680	Tổ 2, ấp 8	Bán hàng rong bán trứng	phường Tam Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
298	Lê Thị Mơ	12/12/1966	272202873	Tổ 3, ấp 8	Bán hàng rong đậu hũ	phường Tam Phước	01/04/2020	700.000	1.000.000		
299	Nguyễn Thị Thùy Dương	01/05/1973	271414044	Tổ 5, ấp 8	Bán hàng rong ăn sáng	phường Tam Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
300	Giáp Thị Viết	21/08/1979	272850266	Tổ 7, ấp 8	Bán hàng rong đồ muối chua	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
301	Lê Thị Hoa	05/02/1982	271877949	Tổ 8A, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	phường Tam Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
302	Ngô Bảy	1945	276128676	Tổ 8A, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT. Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
303	Nguyễn Đình Huân	15/01/1980	183259984	Tổ 8A, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
304	Dặng Thị Thanh	02/05/1985	183538962	Tổ 8A, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
305	Trần Ngọc Minh Hiền	19/12/1986	271763845	Tổ 9A, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
306	Vũ Thị Diệu	30/11/1958	272258907	Tổ 9A, ấp 8	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
307	Nguyễn Phương Thúy	22/09/1988	185441316	Tổ 9B, ấp 8	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
308	Nguyễn Đình Khánh	16/06/1979	272674145	Tổ 9B, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT. Long Thành	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
309	Vương Quốc Dũng	16/02/1982	272006830	Tổ 9B, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT. Long Thành	01/04/2020	700.000	1.000.000		
310	Tô Thị Phương	30/11/1975	183072352	Tổ 15, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
311	Chu Phúc Hải	25/08/1969	131029516	Tổ 15, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		
312	Võ Thị Ngọc Huệ	17/07/1978	271821375	Tổ 22, ấp 8	Bán hàng rong sữa đậu nành	phường Tam Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
313	Bùi Thị Phương	06/04/1975	151210315	Tổ 22, ấp 8	Bán hàng rong ăn sáng	phường Tam Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
314	Võ Thị Lý	01/10/1982	272371639	Tổ 22, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
315	Đinh Thị Huyền	27/10/1977	272371627	Tổ 25, ấp 8	Bán hàng rong bán trứng	phường Tam Phước	01/04/2020	1.100.000	1.000.000		
316	Lê Thị Gấm	12/06/1979	272800750	Tổ 25, ấp 8	Bán hàng rong ăn sáng	phường Tam Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
317	Phan Thị Thuý	07/09/1981	272540309	Tổ 26, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	phường Tam Phước	01/04/2020	1.000.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
318	Nguyễn Thị Thắm	01/12/1979	272800173	Tổ 27, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	TT. Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
319	Lưu Thị Tuyết	02/01/1988	173374114	tạm trú Tổ 16, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	phường Tam Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
320	Hồ Xuân Dũng	27/10/1988	173382508	tạm trú Tổ 16, ấp 8	Bán hàng rong chui chèo	xã An Phước	01/04/2020	1.400.000	1.000.000		
321	Trương Công Hoàn	10/12/1988	272728895	Tổ 7, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	cảng Đồng Nai	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
322	Khổng Thị Hưng	14/06/1984	272800055	Tổ 21, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	phường Tam Phước	01/04/2020	700.000	1.000.000		
323	Phan Thị Phước	20/03/1947	210444110	tạm trú Tổ 7, khu 4, ấp 8	Thu gom rác, phế liệu	phường Tam Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
324	Đinh Thị Tuyết	18/11/1955	272172219	Tổ 12, khu 4, ấp 8	Bán hàng rong nước giải khát	xã An Phước	01/04/2020	1.300.000	1.000.000		
325	Lê Trọng Tùng	07/03/1974	272706553	Tổ 9A, khu 4, ấp 8	Bốc vác, vận chuyển hàng hóa	TT Long Thành	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
326	Trần Thị Vân	16/05/1971	08717100006	Tổ 1, ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
327	Phạm Thị Hoàn	22/10/1984	073084674	Tổ 5 khu 4 ấp 8	Bán hàng rong trái cây	xã An Phước	01/04/2020	1.200.000	1.000.000		
328	Phạm Thị Thoa	20/08/1959	151988258	tạm trú Tổ 21, khu 5, ấp 8	Bán hàng rong bán rau	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		

STT	Họ và tên	Năm sinh	CMND	Địa chỉ	Công việc trước khi bị mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc (ghi rõ ngày, tháng)	Thu nhập hiện tại (ĐVT triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ (tr. Đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
329	Tô Phi Hùng	1972	271908283	Tổ 10, ấp 8	Bán hàng rong ăn uống	khu công nghiệp Tam Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
330	Hoàng Thị Thủy	19/11/1981	272657564	ấp 6	Bán hàng rong ăn uống	TT Long Thành	01/04/2020	0	1.000.000		
331	Nguyễn Thị Biên	21/07/1976	271214392	Tổ 6, khu Bàu Cá	Phụ dịch vụ nấu ăn	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
332	Trần Thị Bích Ngọc	15/10/1965	271747151	Tổ 2, khu Bàu Cá	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
333	Trương Tấn Hùng	27/01/1971	271006625	Tổ 2, khu Bàu Cá	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
334	Phạm Văn Sơn	20/10/1969	271362084	Tổ 8, khu Bàu Cá	Chạy xe ôm	TT Long Thành	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
335	Nguyễn Thị Loan	01/01/1959	270589805	Tổ 6, khu Bàu Cá	Phục vụ ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.500.000	1.000.000		
336	Bùi Thị Nguyệt Thu	15/11/1960	270232825	Tổ 4, khu Bàu Cá	Phụ dịch vụ nấu ăn	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
337	Dặng Thị Hoa	12/12/1957	272172518	Tổ 6, khu Bàu Cá	Bán hàng rong ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	1.450.000	1.000.000		
338	Nguyễn Thị Phương	17/01/1962	270236724	Tổ 6, khu Bàu Cá	Phụ dịch vụ nấu ăn	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		
339	Hồ Thị Yến Nhi	16/12/1991	272146753	Tổ 6, khu Bàu Cá	Phụ bán ăn uống	xã An Phước	01/04/2020	0	1.000.000		